**BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM MÔN ĐỊA LÍ LỚP 12 BÀI 12:**

**THIÊN NHIÊN PHÂN HÓA ĐA DẠNG (TIẾP THEO)**

**Câu 1:**  Đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi ở độ cao (m):

**A.** Miền Bắc từ 800 – 900 đến 2600 trở lên, miền Nam : 600- 1000 đến 2600.

**B.** Miền Bắc từ 900 – 1000 đến 2600 trở lên, miền Nam: 800- 1000 đến 2600.

**C.** Miền Bắc từ 600 – 700 đến 2600 trở lên, miền Nam : 900- 1000 đến 2600.

**D.** Miền Bắc từ 700 – 800 đến 2600 trở lên, miền Nam : 700- 1000 đến 2600.

**Câu 2:**  Đặc điểm cơ bản về địa hình của miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ là:

**A.** các dãy núi xen kẻ các dòng sông chạy song song hướng tây bắc – đông nam.

**B.** dải đồng bằng thu hẹp. **C.** địa hình cao.

**D.** gồm các khối núi cổ, bề mặt sơn nguyên bóc mòn, cao nguyên badan.

**Câu 3:**  Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ có đặc điểm địa hình cơ bản nào dưới đây ?

**A.** Đồi núi thấp chiếm ưu thế, các dãy núi có hướng vòng

**B.** Các dãy núi xem kẽ các thung lung sông theo hướng tây bắc – đông nam

**C.** Là nơi duy nhất có địa hình núi cao ở Việt Nam với đủ 3 loại đai cao

**D.** Gồm các khối núi cổ, sơn nguyên bóc mòn, cao nguyên badan

**Câu 4:**  Đai ôn đới gió mùa trên núi ở độ cao (m):

**A.** Từ 2400 trở lên. **B.** Từ 2500 trở lên. **C.** Từ 2700 trở lên. **D.** Từ 2600 trở lên.

**Câu 5:**  Miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ là nơi có địa hình:

**A.** đồi núi thấp chiếm ưu thế. **B.** hướng núi và thung lũng nổi bật là vòng cung.

**C.** đồng bằng châu thổ mở rộng về phía biển. **D.** đầy đủ ba đai cao khí hậu ở địa hình miền núi.

**Câu 6:**  Đai ôn đới gió mùa trên núi chỉ có ở :

**A.** Hoàng Liên Sơn và Trường Sơn Nam **B.** Pu đen đinh và Pu sam sao

**C.** Hoàng Liên Sơn. **D.** Trường Sơn Nam.

**Câu 7:**  Những trở ngại lớn trong quá trình sử dụng tự nhiên của miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ là:

**A.** độ dốc sông ngòi lớn **B.** thiếu nước vào mùa khô, ngập lụt trên diện rộng

**C.** sự thất thường của nhịp điệu mùa **D.** bão lũ, trượt lở đất, hạn hán

**Câu 8:**  Sự thay đổi nhiệt độ trung bình năm từ Bắc vào Nam

**A.** nhiệt độ trung bình càng giảm. **B.** nhiệt độ trung bình càng tăng.

**C.** nhiệt độ trung bình tháng nóng càng giảm. **D.** nhiệt độ trung bình tháng lạnh càng giảm.

**Câu 9:**  Miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ có các loài thực vật ôn đới là do

**A.** ảnh hưởng mạnh của gió mùa Đông Bắc

**B.** địa hình chủ yếu là núi, cao ở phía đông và phía tây, thấp ở giữa

**C.** có địa hình núi cao (từ 2600m trở lên)

**D.** có địa hình núi cao và chịu ảnh hưởng mạnh của gió mùa Đông Bắc

**Câu 10:**  Sự hình thành 3 đai cao chủ yếu là do sự thay đổi theo độ cao của:

**A.** Khoáng sản **B.** Đất đai. **C.** Sinh vật. **D.** Khí hậu.

**Câu 11:**  Đặc điểm địa hình cơ bản của miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ là

**A.** Vừa có đồng bằng châu thổ lớn nhất nước, vừa có các đồng bằng nhỏ hẹp ven biển

**B.** Các cao nguyên badan xếp tầng

**C.** Cấu trúc địa hình chủ yếu theo hướng tây bắc – đông nam

**D.** Đồi núi thấp chiếm ưu thế, các dãy núi có hình cánh cung

**Câu 12:**  Miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ có đặc điểm khí hậu:

**A.** khí hậu cận xích đạo gió mùa. **B.** không chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc.

**C.** nhiệt đới ẩm gió mùa. **D.** xích đạo gió mùa.

**Câu 13:**  Hệ thống ngòi ở miền núi của ba miền tự nhiên có thế mạnh chung là:

**A.** giao thông. **B.** bồi tụ phù sa. **C.** thủy sản. **D.** thủy điện.

**Câu 14:**  Miền Bắc và Đông Bắc Bộ là nơi:

**A.** Trồng được các loại rau ôn đới ở đồng bằng.

**B.** Lạnh chủ yếu do địa hình núi cao.

**C.** Cảnh quan thiên nhiên ôn đới trên núi phổ biến nhiều nơi.

**D.** Mùa đông lạnh và rất khô.

**Câu 15:**  Khí hậu và thiên nhiên giữa vùng núi Đông Bắc và Tây Bắc có sự khác nhau là do:

**A.** độ cao địa hình. **B.** hướng các dãy núi và độ cao địa hình.

**C.** độ nghiêng địa hình **D.** hướng gió và độ cao địa hình

**Câu 16:**  Đặc điểm địa hình KHÔNG đúng với miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ là:

**A.** thiên nhiên phân hóa theo đông – tây biểu hiện rõ rệt

**B.** có sự tương phản rõ khí hậu giữa hai sườn đông – tây của Trường Sơn Nam

**C.** các đồng bằng thu hẹp, hướng vòng cung của các dãy núi

**D.** gồm các khối núi cổ, sườn đông dốc mạnh, sườn tây thoải

**Câu 17:**  Đặc điểm KHÔNG phải của miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ là:

**A.** Khí hậu cận xích đạo. **B.** Có hai mùa: mưa và khô rõ rệt

**C.** Sông Mê Kông có giá trị thủy điện lớn **D.** Khoáng sản ít, dầu khí và bôxit có trữ lượng lớn

**Câu 18:**  Sử dụng Atlat địa lý trang 13 và trang 8, hãy cho biết Miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ có các loại khoáng sản có giá trị kinh tế nào:

**A.** Than, đá vôi, thiếc, chì, kẽm. **B.** Dầu mỏ, bô xít

**C.** Than, dầu mỏ, thiếc, chì kẽm. **D.** Than, đá vôi, dầu khí

**Câu 19:**  Đặc điểm nào sau đây không đúng với khí hậu của phần phía Nam lãnh thổ (từ 160B trở vào):

**A.** Quanh năm nóng. **B.** Không có tháng nào nhiệt độ dưới 20 0C.

**C.** Về mùa khô có mưa phùn. **D.** Có 2 mùa mưa và khô rõ rệt.

**Câu 20:**  Sử dụng Atlat địa lý trang 14 và trang 8, hãy cho biết khoáng sản nổi bật của miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ là:

**A.** Than bùn, quặng sắt. **B.** Đá vôi, dầu khí **C.** Dầu mỏ, quặng sắt. **D.** Dầu khí, bô xít

**Câu 21:**  Sông ngòi miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ có đặc điểm

**A.** chảy theo hướng tây bắc – đông nam và hướng tây – đông

**B.** chảy theo hướng tây bắc – đông nam của các dãy núi

**C.** chảy theo hướng vòng cung và tây bắc – đông nam

**D.** chảy theo hướng tây - đông

**Câu 22:**  “ Xói mòn rửa trôi đất ở vùng núi, lũ lụt trên diện rộng ở đồng bằng và hạ lưu các sông lớn trong mùa mưa, thiếu nước nghiêm trọng trong mùa khô”. Đó là khó khăn lớn nhất trong việc sử dụng đất ở vùng

**A.** Bắc và Đông Bắc. **B.** Tây Bắc. **C.** Bắc Trung Bộ. **D.** Nam Trung Bộ và Nam Bộ.

**Câu 23:**  Hệ sinh thái đặc trưng của đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi là:

**A.** Rừng lá kim trên đất feralit có mùn. **B.** Rừng gió mùa lá rộng thường xanh.

**C.** Rừng cận nhiệt đới lá rộng thường xanh. **D.** Rừng lá kim trên đất feralit .

**Câu 24:**  Những trở ngại lớn trong quá trình sử dụng tự nhiên của miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ là :

**A.** xói mòn, rửa trôi ở vùng đồi núi

**B.** sự thất thường của nhịp điệu mùa, của dòng chảy sông ngòi, tính không ổn định của thời tiết

**C.** độ dốc sông ngòi lớn

**D.** bão lũ, rét hại vào mùa đông

**Câu 25:**  Khoáng sản nổi bật của miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ là:

**A.** Dầu khí và bôxit. **B.** Vật liệu xây dựng và quặng sắt.

**C.** Than đá và apatit. **D.** Thiếc và khí tự nhiên.

**Câu 26:**  Miền Tây Bắc và Bắc Trung BỘ có đặc điểm khí hậu nào dưới đây?

**A.** Vào mùa hạ, nhiều nơi chịu tác động mạnh của gió fơn Tây Nam

**B.** Trong năm có một mùa mưa và một mùa khô rõ rệt

**C.** Có khí hậu cận xích đạo gió mùa

**D.** Gió mùa Đông Bắc hoạt động mạnh, tạo nên một mùa đông lạnh

**Câu 27:**  Nhóm đất có diện tích lớn nhất trong đai nhiệt đới gió mùa là

**A.** Đất feralit trên các loại đá khác **B.** Đất feralit.

**C.** Đất phù sa. **D.** Đất feralit có mùn

**Câu 28:**  Miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ có đặc điểm địa hình nào dưới đây?

**A.** Các dãy núi có hướng vòng cung mở ra phái bắc

**B.** Nơi duy nhất ở Việt Nam có đủ 3 đai cao

**C.** Các dãy núi xem kẽ các thung lung sông cùng hướng tây bắc – đông nam

**D.** Gồm các khối núi cổ, các sơn nguyên bóc mòn, các cao nguyên badan

**Câu 29:**  Sự phân hoá khí hậu theo độ cao đã tạo khả năng cho vùng nào ở nước ta trồng được nhiều loại cây từ nhiệt đới, cận nhiệt đới và cả ôn đới:

**A.** Tây Bắc **B.** ĐB sông Hồng **C.** Tây Nguyên **D.** Bắc Trung Bộ

**Câu 30:**  Do địa hình núi trung bình và núi cao chiếm ưu thế, nên sinh vật của miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ có đặc điểm:

**A.** Có hệ sinh thái rừng nhiệt đới thường xanh trên đá vôi.

**B.** nhiều thành phần loài cây của cả 3 luồng di cư.

**C.** Không có các loài thực vật và động vật cận nhiệt đới.

**D.** Không có hệ sinh thái rừng lá kim.

**Câu 31:**  Nguyên nhân chính làm thiên nhiên phân hóa theo Bắc – Nam là sự phân hóa của:

**A.** Hướng núi **B.** Vị trí địa lí. **C.** Địa hình. **D.** Khí hậu.

**Câu 32:**  Miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ là nơi có nhiều:

**A.** cao nguyên badan. **B.** vịnh biển nông, đảo và quần đảo.

**C.** Địa hình đá vôi. **D.** núi cao nhất nước.

**Câu 33:**  Đặc điểm vùng ven biển miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ là

**A.** Địa hình bờ biển đa dạng: nơi thấp phẳng, nơi nhiều vịnh, đảo, quần đảo

**B.** Có đáy nông, ập trung nhiều đảo và quần đảo ven biển

**C.** Có nhiều cồn cát, đầm phá

**D.** Bờ biển khúc khuỷu, nhiều vịnh biển sâu

**Câu 34:**  Đai nhiệt đới gió mùa chiếm chủ yếu trong 3 đai cao vì:

**A.** địa hình núi cao chỉ chiếm 1% diện tích cả nước **B.** đồng bằng và đồi núi thấp chiểm 85%

**C.** địa hình ¾ là đồi núi **D.** đồng bằng chỉ chiếm ¼ diện tích

**Câu 35:**  “Miền có cấu trúc địa chất địa hình phức tạp, gồm các khối núi cổ, các bề mặt sơn nguyên và cao nguyên ba dng bằng châu thổ và đồng bằng ven biển”. Đó là đặc điểm của vùng :

**A.** Tây Bắc. **B.** Nam Trung Bộ và Nam Bộ. **C.** Bắc Trung Bộ. **D.** Bắc và Đông Bắc.

**Câu 36:**  Sử dụng Atlat địa lý trang 13, hãy cho biết giới hạn của miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ là:

**A.** Phía đông thung lũng sông Hồng đến dãy Bạch Mã

**B.** Từ tả ngạn sông Hồng đến dãy Bạch Mã

**C.** Từ hữu ngạn sông Hồng đến dãy Bạch Mã

**D.** Từ hữu ngạn sông Hồng đến sông Cả

**Câu 37:**  Đây là đặc điểm cơ bản của miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ :

**A.** Có đủ núi cao, núi trung bình, sơn nguyên, cao nguyên, đồng bằng, lòng chảo, thung lũng.

**B.** Có mối quan hệ với Vân Nam về cấu trúc địa chất, là sự suy giảm ảnh hưởng của gió mùa đông bắc.

**C.** Sự đa dạng phong phú về tài nguyên thiên nhiên đặc biệt là nguồn khoáng sản.

**D.** Hướng nghiêng chung của địa hình là tây bắc - đông nam với những dãy núi đứng chênh vênh trên bờ biển.

**Câu 38:**  So với miền Bắc và Đông Bắc Bắc bộ, khí hậu miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ có đặc điểm :

**A.** mùa đông lạnh nhất nước **B.** tính chất nhiệt đới giảm dần

**C.** mùa đông lạnh. **D.** tính chất nhiệt đới tăng dần.

**Câu 39:**  Đặc trưng của khí hậu miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ là:

**A.** Tính chất nhiệt đới tăng dần theo hướng nam.

**B.** Gió mùa Đông Bắc hoạt động mạnh tạo nên mùa đông lạnh.

**C.** Có một mùa khô và mùa mưa rõ rệt.

**D.** Gió fơn Tây Nam hoạt động  rất mạnh.

**Câu 40:**  Biên độ nhiệt năm ở phía Bắc cao hơn ở phía Nam, vì phía Bắc:

**A.** Gần chí tuyến. **B.** Có một mùa đông lạnh.

**C.** Có một mùa hạ có gió fơn Tây Nam. **D.** Gần chí tuyến, có một mùa đông lạnh.

**Câu 41:**  Một trong những điểm nổi bật của địa hình miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ là

**A.** Cấu trúc địa chất- địa hình phức tạp **B.** Các thung lung sông lớn có hướng vòng cung

**C.** Có đồng bằng châu thổ lớn nhất nước **D.** Vùng duy nhất có địa hình núi cao với đủ 3 đai cao

**Câu 42:**  Độ cao của đai nhiệt đới gió mùa ở miền Bắc thấp hơn miền Nam vì:

**A.** Miền Bắc có nền nhiệt cao hơn miền Nam.

**B.** Miền Nam ảnh hưởng gió mùa Tây Nam và vĩ độ cao hơn

**C.** Miền Bắc có nền nhiệt thấp hơn miền Nam.

**D.** Miền Nam ảnh hưởng gió mùa Tây Nam và vĩ độ thấp hơn

**Câu 43:**  Thiên nhiên nước ta có sự khác nhau giữa Bắc và Nam ( ranh giới là dãy Bạch Mã), không phải do sự khác nhau về:

**A.** Lượng  bức xạ **B.** Số giờ nắng. **C.** Lượng mưa **D.** Nhiệt độ trung bình.

**Câu 44:**  Điểm giống nhau về tự nhiên của vùng ven biển phía đông Trường Sơn Nam và vùng Tây Nguyên là:

**A.** Mùa mưa vào thu đông (từ tháng IX, X – I, II).

**B.** Mùa mưa vào hè thu (từ tháng V – X).

**C.** Có một mùa khô sâu sắc.

**D.** Về mùa hạ có gió Tây khô nóng.

**Câu 45:**  Đai ôn đới gió mùa trên núi( độ cao từ 2600m trở lên) có đặc điểm khí hậu

**A.** Quanh năm nhiệt độ dưới 15oC, mùa đông dưới 5oC

**B.** Mát mẻ, nhiệt độ trung bình dưới 20oC

**C.** Mùa hạ nóng (trung bình trên 25oC), mùa đông lạnh dưới 10oC

**D.** Quanh năm lạnh, nhiệt độ trung bình dưới 10oC

**Câu 46:**  Dọc tả ngạn sông Hồng và rìa phía tây, tây nam đồng bằng Bắc Bộ là giới hạn của miền địa lí tự nhiên:

**A.** Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ . **B.** Miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ

**C.** Miền Nam Trung Bộ. **D.** Nam Bộ

**Câu 47:**  Đặc điểm tự nhiên nào dưới đây không phải của đai ôn đới gió mùa trên núi?

**A.** Thực vật gồm các loài ôn đới như đỗ quyên, lãnh sam, thiết sam,…

**B.** Quanh năm nhiệt đọ dưới 15oC, mùa đông xuống dưới 5oC

**C.** Các loài tú có long dày như gấu, sóc, cầy, cáo,…

**D.** Đất chủ yếu là đát mùn thô

**Câu 48:**  Đất chủ yếu ở đai cận nhiệt gió mùa trên núi là

**A.** Đất feralit trên đá vôi. **B.** Đất xám phù sa cổ.

**C.** Đất feralit có mùn và đất mùn. **D.** Đất feralit trên đá badan.

**Câu 49:**  Đặc trưng khí hậu của phần lãnh thổ phía Bắc là:

**A.** Nhiệt đới ẩm gió mùa có mùa đông lạnh. **B.** Cận nhiệt đới gió mùa có mùa đông lạnh.

**C.** Cận xích đạo gió mùa. **D.** Nhiệt đới ẩm có mùa đông lạnh.

**Câu 50:**  Sự phân hóa thiên nhiên của vùng biển – thềm lục địa, vùng đồng bằng ven biển và vùng đồi núi là biểu hiện của sự phân hóa theo:

**A.** Bắc – Nam. **B.** Đông – Tây. **C.** Độ cao. **D.** Tây- Đông

**Câu 51:**  Căn cứ vào Atlat địa lý Việt Nam trang 9, hãy cho biết vùng khí hậu Tây Nguyên nằm trong miền khí hậu nào sau đây

**A.** Miền khí hậu phía Nam. **B.** Miền khí hậu phía Bắc

**C.** Miền khí hậu Nam Bộ **D.** Miền khí hậu Nam Trung Bộ

**Câu 52:**  Động vật nào sau đây KHÔNG tiêu biểu cho phần phía Nam lãnh thổ:

**A.** Thú lớn (voi, hổ, báo...). **B.**   Thú có lông dày (gấu, chồn...)

**C.** Thú có móng vuốt. **D.** Trăn, rắn, cá sấu...

**Câu 53:**  Đặc điểm khí hậu của đai nhiệt đới gió mùa chân núi là:

**A.** Mùa đông lạnh dưới 180C **B.** Mùa hạ nóng, nhiệt độ trung bình trên 250C.

**C.** Tổng nhiệt độ năm trên 45000C. **D.** Nhiệt độ trung bình dưới 250C

**Câu 54:**  Đặc điểm nổi bật của địa hình miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ là:

**A.** chủ yếu là đồi núi khá cao; đồng bằng bắc bộ mở rộng

**B.** gồm 4 cánh cung; đồng bằng bắc bộ mở rộng

**C.** chủ yếu là đồi núi thấp; đồng bằng bắc bộ mở rộng

**D.** địa hình ven biển đa dạng

**Câu 55:**  Hệ sinh thái nào sau đây không thuộc đai nhiệt đới gió mùa chân núi?

**A.** Hệ sinh thái rừng nhiệt đới ẩm lá rộng thường xanh.

**B.** Hệ sinh thái rừng nhiệt đới gió mùa nửa rụng lá.

**C.** Hệ sinh thái rừng nhiệt đới thường xanh trên đá vôi.

**D.** Hệ sinh thái rừng cận nhiệt đới phát triển trên đất feralit có mùn.

**Câu 56:**  Đai cao nào KHÔNG có ở miền núi nước ta:

**A.** Cận nhiệt đới gió mùa trên núi. **B.** Nhiệt đới gió mùa chân núi.

**C.** Cận xích đạo gió mùa. **D.** Ôn đới gió mùa trên núi.

**Câu 57:**  Các đỉnh núi Chư Yang Sin, Lang Biang thuộc vùng :

**A.** Đông Bắc. **B.** Tây Bắc.

**C.** Bắc Trung Bộ. **D.** Nam Trung Bộ và Nam Bộ.

**Câu 58:**  Đai nhiệt đới gió mùa có độ cao trung bình từ (m):

**A.** Miền Bắc dưới 700 – 800, miền Nam lên đến 900 – 1000.

**B.** Miền Bắc dưới 600 – 700, miền Nam lên đến 900 – 1000.

**C.** Miền Bắcvà  miền Nam dưới 900 – 1000.

**D.** Miền Bắc dưới 500 – 600, miền Nam lên đến 600 – 700.

**Câu 59:**  Miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ có khí hậu

**A.** Xích đạo ẩm **B.** Cận nhiệt đới gió mùa **C.** Cận nhiệt đới khô **D.** Cận xích đạo gió mùa

**Câu 60:** Sự bất thường của nhịp điệu mùa khí hậu, của dòng chảy sông ngòi và tính bất ổn định cao của thời tiết là những trở ngại lớn trong việc sử dụng thiên nhiên của vùng :

**A.** Tây Bắc. **B.** Nam Trung Bộ và Nam Bộ.

**C.** Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ. **D.** Bắc Trung Bộ.

**Câu 61:**  Thiên nhiên vùng núi Đông bắc khác Tây Bắc ở điểm:

**A.** Mùa Đông bớt lạnh nhưng khô hơn. **B.** Mùa hạ đến sớm, đôi khi có gió Tây, lượng mưa giảm.

**C.** Khí hậu lạnh chủ yếu do độ cao của địa hình.**D.** Mùa đông lạnh đến sớm hơn ở các vùng núi thấp.

**Câu 62:**  Sự phân hóa theo độ cao của nước ta KHÔNG biểu hiện rõ nhất ở các thành phần tự nhiên nào?

**A.** Khoáng sản **B.** Sinh vật **C.** Khí hậu. **D.** Thổ nhưỡng

**Câu 63:**  Điểm nào sau đây không đúng với thiên nhiên vùng biển và thềm lục địa nước ta:

**A.** Đường bờ biển Nam Trung Bộ bằng phẳng.

**B.** Thềm lục địa ở miền Trung Bộ thu hẹp, tiếp giáp vùng biển nước sâu

**C.** Vùng biển lớn gấp 3 lần diện tích phần đất liền.

**D.** Thềm lục địa phía Bắc và phía Nam có đáy nông, mở rộng.

**Câu 64:**  Khu vực nam vùng phía Tây Bắc có mùa hạ đến sớm hơn vùng phía Đông Bắc, do nơi đây

**A.** Ít chịu tác động trực tiếp của gió mùa đông bắc.**B.** Gió mùa Tây Nam đến sớm hơn.

**C.** Gió mùa đông bắc đến muộn hơn. **D.** Chịu ảnh hưởng của biển nhiều hơn.

**Câu 65:**  Thiên nhiên nước ta có 3 đai cao là do sự thay đổi theo độ cao của:

**A.** Gió mùa. **B.** Khí hậu. **C.** Sinh vật. **D.** Các hệ sinh thái.

**Câu 66:**  Đặc trưng của địa hình miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ là :

**A.** Đồi núi thấp chiếm ưu thế. **B.** Các dãy núi có hướng tây bắc- đông nam.

**C.** Đồng bằng nhỏ hẹp. **D.** Đồi núi cao nhất nước

**Câu 67:**  Khí hậu đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi có đặc điểm:

**A.** Tổng nhiệt độ năm trên 54000C. **B.** Mát mẻ, không có tháng nào trên 250C.

**C.** Độ ẩm giảm rất nhiều so với ở chân núi **D.** Lượng mưa giảm khi lên cao.

**Câu 68:**  Vì sao có sự khác biệt về thiên nhiên vùng núi Đông Bắc và Tây Bắc?

**A.** Đông Bắc. **B.** Gió Tây khô nóng

**C.** Gió mùa và hướng của các dãy núi. **D.** Đông Nam.

**Câu 69:**  Sông ngòi miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ có đặc điểm:

**A.** dày đặc, sông ngòi đều chảy theo hướng tây bắc – đông nam

**B.** dày đặc, sông ngòi đều chảy theo hướng tây bắc – đông nam và hướng tây – đông

**C.** dày đặc, sông ngòi đều chảy theo hướng vòng cung của các dãy núi

**D.** dày đặc, chảy theo hướng vòng cung và tây bắc – đông nam

**Câu 70:**  Cảnh quan rừng gió mùa nhiệt đới :

**A.** Không chịu ảnh hưởng trực tiếp của gió mùa đông bắc.

**B.** Trong năm có 2 - 3 tháng nhiệt độ trung bình dưới 20ºC.

**C.** Khí hậu thuận lợi cho sự phát triển các cây ưa nóng.

**D.** Khí hậu có tính chất cận Xích đạo với tổng nhiệt trên 9 000ºC

**Câu 71:**  Tác động của gió mùa Đông Bắc mạnh nhất ở:

**A.** Tây Bắc. **B.** Đông Bắc. **C.** Bắc Trung Bộ. **D.** Tây Nguyên.

-----------------------------------------------

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | C | 11 | C | 21 | A | 31 | D | 41 | D | 51 | A | 61 | D |
| 2 | D | 12 | A | 22 | D | 32 | A | 42 | C | 52 | B | 62 | A |
| 3 | A | 13 | D | 23 | A | 33 | C | 43 | C | 53 | B | 63 | A |
| 4 | D | 14 | A | 24 | B | 34 | B | 44 | C | 54 | C | 64 | B |
| 5 | D | 15 | B | 25 | A | 35 | B | 45 | A | 55 | D | 65 | B |
| 6 | C | 16 | C | 26 | A | 36 | C | 46 | A | 56 | C | 66 | A |
| 7 | B | 17 | C | 27 | B | 37 | B | 47 | C | 57 | D | 67 | B |
| 8 | B | 18 | A | 28 | D | 38 | D | 48 | C | 58 | B | 68 | C |
| 9 | C | 19 | C | 29 | A | 39 | B | 49 | A | 59 | D | 69 | D |
| 10 | D | 20 | D | 30 | B | 40 | D | 50 | B | 60 | C | 70 | B |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 71 | B |